

KẾ HOẠCH SINH HOẠT CHUYÊN MÔN**TỔ 4 : NĂM HỌC 2025-2026****I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Thực hiện Chỉ thị số 4555/BGDĐT – GDPT ngày 05/08/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026 cho ngành Giáo dục

- TT số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành CTGDPT;
- TT số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/ 2020 ban hành Điều lệ Trường tiểu học;
- Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn tổ chức dạy học
- Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 hướng dẫn xây dựng KHGD của nhà trường cấp tiểu học;
- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn nhiệm vụ GDPT năm học 2025-2026

2 buổi/ngày đối với GDPT năm học 2025-2026

- Công văn số 455/SGDĐT-GDTH ngày 13/8/2025 của Sở GDĐT vv hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cấp tiểu học.

- Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/03/2023 vv hướng dẫn tổ chức HGD STEM trong giáo dục Tiểu học;

- Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học;

- Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học;

- Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;

- Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học;

- Căn cứ vào kế hoạch năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Nam Lợi

- Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong năm học 2024 - 2025 của Tổ 4.

- Căn cứ tình hình thực tế cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, học sinh của Tổ 4.

Tổ trưởng Tổ 4 trường Tiểu học Nam Lợi xây dựng kế hoạch GD năm học 2025-2026 của tổ với các nội dung cơ bản sau:

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Công tác giáo dục nâng cao năng lực và phẩm chất của học sinh:

a/ Ưu điểm:

GV cùng HS thực hiện tốt nội dung chương trình giáo dục đạo đức. Học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, mạnh dạn, tự tin hồn nhiên, thực hiện tốt kỉ cương nề nếp trường học theo quy định, chăm chỉ say mê học tập hơn, có ý chí vươn lên trong học tập, có ý thức bảo vệ của công. Có ý thức chăm sóc cảnh quan trường lớp, đảm bảo an toàn lớp học, không mắc các tệ nạn xã hội.

Tổ đã tích cực đổi mới các hoạt động dạy và học nhằm phát hiện bồi dưỡng những năng lực cần thiết cho học sinh, mặt khác tổ chức nhiều hoạt động giáo dục theo hướng mô hình trường tiểu học mới để phát huy tối đa năng lực, phẩm chất của các em. Tổ đã tổ chức được các hoạt động trải nghiệm trong trường, địa phương và ngoài tỉnh nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cũng như kỹ năng sống cho học sinh.

- Cha mẹ học sinh quan tâm tới phong trào giáo dục của nhà trường. Đa số phụ huynh nhận thức đúng đắn về chương trình GDPT 2018

b/ Tồn tại:

- Các hoạt động giáo dục theo hướng mô hình trường tiểu học mới ở một số lớp còn mang tính hình thức, chưa thường xuyên và hiệu quả. Ý thức giữ gìn bảo vệ của công, chăm sóc cảnh quan trường lớp, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp chưa được thường xuyên.

- Còn một bộ phận nhỏ cha mẹ học sinh chưa có nhận thức đúng về mục tiêu của giáo dục tiểu học, chưa quan tâm giáo dục toàn diện, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống mà chỉ chú ý đến điểm số, chú ý đến thành tích của các môn học (Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh) của học sinh.

- Vì điều kiện kinh tế khó khăn, nên một số phụ huynh học sinh ngoài nông nghiệp còn phải đi làm ăn xa lúc nông nhàn nên việc chăm sóc và kết hợp giáo dục với nhà trường còn có hạn chế.

2. Chất lượng giáo dục đại trà:

2.1. Kết quả

Các môn học Hoàn thành tốt và HT đạt 100%

Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%

2.2. Đánh giá :

a/ Ưu điểm:

- Tổ chủ động và linh hoạt trong việc thực hiện chương trình các môn học và các câu lạc bộ,

- Tổ đã tham mưu tích cực với cha mẹ học sinh để tạo điều kiện tăng quỹ thời gian học trên lớp cho học sinh. 100% học sinh các lớp được học 2 buổi /ngày. Nội dung chương trình dạy buổi thứ hai của nhà trường được xây dựng trên cơ sở hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Nam Định, Phòng GD&ĐT Nam Trực, của Trường Tiểu học Nam Lợi. Nội dung tập trung vào các vấn đề:

+ Ôn tập, củng cố, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành các môn học.

+ Dạy các môn học tự chọn.

+ Tổ chức rèn kĩ năng sống cho học sinh.

Chất lượng giảng dạy buổi thứ hai được quản lý chặt chẽ vì vậy việc tăng quỹ thời gian học trên lớp đã góp phần rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chất lượng đại trà ổn định và từng bước nâng cao.

- Công tác kiểm tra đánh giá định kỳ hết sức nghiêm túc khách quan, công bằng.

b/ Hạn chế:

- Chất lượng đại trà qua các giai đoạn kiểm tra chưa thật sự ổn định.

- Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại chỗ đạt kết quả chưa cao.

3. Chất lượng bồi dưỡng học sinh năng khiếu

3.1 Kết quả:

- Các tiết Tin học, Tiếng Anh và các hoạt động ngoại khóa học sinh đều được lên phòng máy để thực hành trong các kì thi giải Tiếng Anh trên Internet. Kết quả có 2 HS đạt giải IOE trên Internet cấp Tỉnh nhiều học sinh đạt giải TNTV cấp huyện. Đặc biệt có 2 em đạt giải TNTV cấp tỉnh; 1 HS đạt giải KK hùng biện TA cấp huyện.

3.2. Đánh giá

a. Ưu điểm

- Tổ duy trì được việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu một cách tự nguyện.

- Chất lượng ngày càng được nâng cao.

b. Hạn chế:

- Học sinh giỏi cấp Quốc gia, giải cao chưa có.

- Chưa có HS đạt giải cao trong các kỳ thi TDDT cấp huyện và tỉnh

4. Chất lượng giáo dục thể chất; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

4.1 Kết quả:

- Chất lượng TDDT: Tổ thực hiện tốt kế hoạch hoạt động NGLL và câu lạc bộ TDDT của phòng giáo dục, trường rất chú trọng trong công tác bồi dưỡng, tuyển chọn và đầu tư để các em tham gia khảo sát cấp huyện.

- Tổ đều tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài lớp học và đổi mới tiết sinh hoạt tập thể đầu tuần.

4.2 Đánh giá

a/ Ưu điểm:

- Năm học vừa qua, Tổ đã phối kết hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, tổ chức cho học sinh nhiều hoạt động giáo dục rất là thiết thực và bổ ích. Các hoạt động đó đã thu hút được rất nhiều các bạn học sinh. Tham gia vào các hoạt động đã giúp cho học sinh

có thêm những kiến thức khoa học, kiến thức xã hội phong phú, có thêm những kĩ năng sống thiết thực, giúp học sinh trưởng thành hơn, năng động và sáng tạo hơn.

b. Hạn chế:

- Công tác giáo dục thể chất hiệu quả còn chưa cao, chưa có chiều sâu.
- Hoạt động tập thể thứ hai đầu tuần còn đơn điệu, các hoạt động các lớp chưa chú ý nhiều đến số lượng học sinh được tham gia, được chia sẻ, được bộc lộ năng lực, phẩm chất...vv của học sinh. Việc phối hợp giữa Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh và giáo viên chủ nhiệm lớp chưa thường xuyên.
- Chưa có nhiều hoạt động mang tính đột phá, điển hình.

5. Công tác triển khai văn hóa đọc:

5.1. Kết quả:

- Các lớp đã huy động được nhiều nguồn sách hữu ích giúp cho công tác dạy và học theo định hướng phát triển các phẩm chất năng lực của người học.
- Tất cả các lớp trong Tổ 4 đã chú trọng công tác xây dựng, bổ sung tài liệu cho thư viện lớp học, tuyên truyền và triển khai văn hóa đọc cho học sinh có hiệu quả rõ rệt, Mỗi lớp có một tủ sách phong phú về chủng loại thu hút các em thích đọc, thích tìm hiểu.
- Chương trình giới thiệu sách của các lớp trong tiết SHTT rất phong phú.
- Phong trào đọc sách của giáo viên, học sinh được nâng lên rõ rệt:

5.2. Đánh giá:

a. Ưu điểm:

- Các lớp đã quan tâm đến việc huy động sách, bố trí thời gian cho học sinh đọc sách và đã lồng phần giới thiệu sách trong chương trình của hoạt động đầu tuần.
- Giáo viên đã hướng dẫn cha mẹ HS kết hợp trong việc xây dựng thói quen đọc sách cho HS.

b. Hạn chế:

- Số đầu sách các lớp còn hạn chế, chưa có nhiều kinh phí bổ sung.
- Các hình thức khen thưởng, khuyến khích học sinh còn chưa nhiều.
- Còn một số học sinh chưa tích cực tham gia phong trào đọc sách.
- Kế hoạch luân chuyển sách giữa các lớp ở các tháng còn ít.

6. Hội thi giáo viên giỏi:

6.1/ Kết quả:

- 100% giáo viên tham gia hội thi GVG cấp trường thì 100% đạt giờ dạy giỏi
- Có 2 đc tham gia thi GVG cấp huyện đạt loại giỏi là đc Nhâm và đc Thương.

b/Hạn chế:

- Giáo viên chưa thực sự thường xuyên tích cực tự học tự bồi dưỡng về công nghệ thông tin để ứng dụng vào giảng dạy.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học trong các tiết dạy còn hạn chế. Sử dụng và làm đồ dùng dạy học chưa thực sự hiệu quả còn hình thức.
- Chất lượng thi thực hành chưa cao.

7. Tham gia bồi dưỡng thường xuyên:

- 100 % giáo viên trong tổ tham gia bồi dưỡng thường xuyên.
- Kết quả BDTX và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên 2024 – 2025 đều đạt loại giỏi.

8. Nền nếp sinh hoạt chuyên môn:

1.2. Đánh giá:

*** Ưu điểm:**

- Chỉ đạo và kiểm tra chặt chẽ việc đổi mới phương pháp giảng dạy. Đồng chí Tổ trưởng luôn tích cực đi đầu trong việc tìm hiểu và vận dụng các phương pháp dạy học hiệu quả trong mỗi lần sinh hoạt chuyên môn

- Duy trì tốt nền nếp sinh hoạt tổ chuyên môn vào tuần 2 và tuần 4 hàng tháng. 100% giáo viên tham dự đầy đủ và nghiêm túc. Các buổi sinh hoạt chuyên môn được tổ chức theo hướng nghiên cứu bài học, chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn đã có những chuyển biến tích cực.

- Từng giáo viên trong tổ duy trì tốt việc làm và sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả. Nhiều giáo viên đã có sáng tạo trong việc khai thác, sử dụng và làm các đồ dùng dạy học mới góp phần nâng cao hiệu quả giờ lên lớp.

*** Hạn chế:**

- Nền nếp sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, hội giảng, hội thảo của các thành viên trong tổ được duy trì xong hiệu quả và chất lượng còn hạn chế đặc biệt là còn hình thức chưa đúng SHCM theo nghiên cứu bài học.

- Giáo viên còn hạn chế cách tạo động lực hay phát huy tính tích cực, sáng tạo của HS trong học tập và rèn luyện nhân cách.

- Chưa có nhiều nhân tố điển hình.

Đánh giá chung:

- Việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Tổ 4 hoàn thành tốt, có những mặt đạt và vượt chỉ tiêu, với nhiều đổi mới và sáng tạo. Bên cạnh những thành tích đã đạt được vẫn còn một số mặt hạn chế đặc biệt là việc thực hiện nâng cao chất lượng đại trà chưa thật sự ổn định và vững chắc.

-Hoạt động của các câu lạc bộ hiệu quả chưa như mong muốn.

-Hoạt động của hội đồng tự quản một số lớp còn hình thức chưa có chiều sâu. Đây là cơ sở để rút ra bài học kinh nghiệm cho việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch năm học 2025 - 2026 đạt kết quả tốt

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

A. Giáo viên

Trong năm học 2025 -2026 tổ 4 được biên chế số thành viên như sau:

STT	Họ tên GV	Năm sinh	Trình độ CM	CT giao	Năm vào ngành
1	Vũ Thị Thanh Loan	1978	ĐHSP	TTCM GV lớp 4A	2000
2	Trần Thị Thu Huyền	1976	ĐHSP	GV lớp 5C	1996
3	Nguyễn Thị Hiền Nhâm	1990	ĐHSP	GV lớp 4C	2013
4	Phạm Thị Thương	1987	ĐHSP	GV dạy Tin học, Công nghệ	2010
5	Nguyễn Thị Anh	1994	ĐHSP	GVMT	2016

a. Đội ngũ

***Thuận lợi**

- Phần lớn các đồng chí cán bộ giáo viên đều yên tâm công tác, nhiệt tình, có năng lực phẩm chất tốt, có trách nhiệm với công việc, có trình độ chuyên môn vững vàng. Nội bộ đoàn kết, nhất trí cao. Chất lượng khá đồng đều 100% chuẩn.

- Luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của ban giám hiệu nhà trường và sự kết hợp chặt chẽ của hội cha mẹ HS

- Tổ 4 có đội ngũ GV nhiệt tình, có kinh nghiệm giảng dạy tốt, có tinh thần trách nhiệm; học sinh ngoan, mạnh dạn, tự tin, có ý thức tốt trong học tập và tích cực, tự giác trong các hoạt động GD; Lớp học trang trí đẹp, có đủ ánh sáng, quạt điện, bàn ghế 2 chỗ ngồi, đáp ứng được việc duy trì và tổ chức các hoạt động dạy và học đạt hiệu quả.

– Giáo viên trong tổ thường xuyên cập nhật và ứng dụng công nghệ thông tin

*** Khó khăn**

- Học sinh học ở 2 khu nên việc học tập, trao đổi CM của các GV trong tổ còn hạn chế do 2 khu cách xa nhau.

- Nhận thức của nhiều phụ huynh học sinh về việc học môn Tiếng Anh còn hạn chế do vậy việc nâng cao chất lượng môn học còn hạn chế.

B.Học sinh

Toàn tổ có 107 học sinh, số học sinh được biên chế vào các lớp như sau:

STT	Lớp	Tổng số HS		Diện phổ cập		HS không đúng độ tuổi	
		TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ
1	4A	39	21	39	21	1	0
2	4B	36	15	36	15		
3	4C	32	15	32	15		

***Thuận lợi**

- 100 % học sinh có đầy đủ SGK và đồ dùng học tập.
- Đa số học sinh đều có ý thức tốt, ngoan, biết vâng lời thầy cô. Địa bàn dân cư không quá xa khu vực trường. Tình hình an ninh chính trị địa phương được giữ ổn định. Nền nếp đã được xây dựng có truyền thống từ nhiều năm.
- Học sinh các lớp đã đi vào nề nếp, tiếp tục thực hiện chương trình mô hình trường học mới. Các em chấp hành tốt nội quy của nhà trường, không có học sinh cá biệt. Tuy vậy còn một số HS chưa có ý thức học tập, chưa tự giác khi tham gia hoạt động nhóm còn ỷ lại nhóm trưởng còn ngồi nói chuyện riêng .

*** Khó khăn**

- Một bộ phận không nhỏ học sinh lười học. Động lực học tập của học sinh còn thấp. Mặt khác, nhiều gia đình phụ huynh thiếu quan tâm đến việc học hành của con cái. Nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa phải gửi con cho ông bà chăm sóc nên ảnh hưởng rất lớn tới việc học hành. Nhiều gia đình phụ huynh chưa quan tâm đến con em, còn giao phó cho thầy cô giáo và nhà trường.
- Chất lượng học sinh không đồng đều, một số học sinh khả năng tiếp thu bài chậm, ý thức học tập và rèn luyện chưa tốt;
- Đối tượng học sinh yếu kém chưa được cha mẹ học sinh nhiệt tình sát cánh cùng giáo viên và nhà trường trong việc động viên khuyến khích các em chịu khó vươn lên để đạt chuẩn kiến thức.

C. Cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất: Có đầy đủ cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác dạy và học của nhà trường cả 2 điểm trường.
- Nhà trường có đủ điều kiện để thực hiện việc chăm sóc phong quang xanh, sạch, đẹp, đảm bảo tốt cảnh quan môi trường, xây dựng tốt phong trào trường học thân thiện, học sinh tích cực.
- Mối liên lạc giữa GV và ban đại diện cha mẹ HS, phụ huynh khá tốt.
- Lớp học có đủ phòng học để học 2 buổi/ ngày.
- Lớp học được thiết kế khoa học, có hệ thống đèn chiếu sáng, quạt điện, thuận lợi cho thầy và trò học tập trong mọi điều kiện thời tiết.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

A. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Thực hiện tốt SHCM của tổ chuyên môn theo “Nghiên cứu bài học”.
- tham gia Hội thảo chương trình lớp 4.
- Tập huấn chuyên môn về chương trình GDPT mới
 - Tích cực và hiệu quả việc đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học.
 - Duy trì và nâng cao chất lượng của vườn thực nghiệm nhằm phát huy trường đạt chuẩn QG, chuẩn xanh – sạch – đẹp – An toàn để phục vụ tốt việc đổi mới PP dạy học theo hướng tăng cường trải nghiệm và góp phần xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn mới (Đó là chuẩn X-S-Đ-AT và chuẩn QG mức độ 1)
 - Tích cực sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy mỹ thuật theo phương pháp mới.
 - Tăng cường hoạt động giáo dục theo hướng Trải nghiệm sáng tạo,
 - Vận dụng các thành tố tích cực của mô hình trường TH mới vào giảng dạy.

2. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá:

- Đổi mới và nâng cao năng lực đánh giá theo thông tư 27/2020 phù hợp với giáo viên và học sinh.
- Đổi mới công tác ra đề kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất .
- Thực hiện kiểm tra nâng cao chất lượng giảng dạy các môn năng khiếu, góp phần phát triển giáo dục toàn diện.

3. Chú trọng kỷ cương nề nếp, nâng cao chất lượng đại trà đẩy mạnh chất lượng học sinh năng khiếu, tích cực các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

4. Tăng cường công tác kiểm tra và đánh giá, tiếp tục phấn đấu về công tác thi đua khen thưởng trong tổ và cá nhân.

5. Phát huy hiệu quả thư viện lớp học và cổng thông tin điện tử của tổ tăng số bài viết và các thông tin đồng thời tuyên truyền số lượng cha mẹ học sinh truy cập.

6. Công tác xã hội hóa giáo dục:

- Tuyên truyền, vận động phụ huynh và cộng đồng tham gia sâu sắc các hoạt động giáo dục của lớp, trường, của ngành, từng bước thực hiện “Xã hội hóa bài học”.
- Xây dựng nguồn lực của cha mẹ học sinh chú ý xây dựng cơ sở vật chất để đáp ứng lớp học theo hướng hiện đại hóa và đồng bộ đạt yêu cầu.

7. Tiếp tục xây dựng CSVCLớp học theo hướng chuẩn, phát huy hiệu quả trường đạt chuẩn QG và trường xanh - sạch - đẹp - an toàn.

8. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

9. Chú trọng thực hiện tốt Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, thúc đẩy triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

I. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN VÀ PHỔ CẬP GIÁO DỤC

1. Chỉ tiêu.

1.1. Về quy mô phát triển:

Khối lớp 4 có 107 học sinh chia làm 3 lớp với sĩ số như sau:

STT	Lớp	Tổng số HS		Diện phổ cập		Diện khuyết tật	
		TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ
1	4A	39	21	39	21		
2	4B	36	15	36	15		
3	4C	32	15	32	15		
Tổng		107	51	107	51		

1.2. Về phổ cập:

- Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp.
- Duy trì 100% sĩ số học sinh, không có trẻ bỏ học.
- Tỷ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt 100%.
- HS hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%

2. Biện pháp:

- Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh hàng ngày theo đúng trình tự quy định để kịp thời phát hiện học sinh có nguy cơ bỏ học.
- Thống kê số học sinh nghèo, học sinh có khó khăn để giúp đỡ kịp thời.
- Xây dựng mối quan hệ thầy trò thân thiện, tốt đẹp.
- Kết hợp với cha mẹ học sinh, Ban giáo dục thôn làng, dòng họ làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài.
- Đưa việc đi học chuyên cần của học sinh vào biểu điểm thi đua của lớp học. Đưa công tác duy trì sĩ số học sinh trên lớp của giáo viên chủ nhiệm làm một tiêu chí thi đua của giáo viên.
- GV được phân công phụ trách các xóm, nắm rõ nghiệp vụ làm phổ cập để làm tốt công tác điều tra phổ cập.

II. CÔNG TÁC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TOÀN DIỆN

1. Công tác giáo dục nâng cao năng lực, phẩm chất cho học sinh và chất lượng đại trà:

1.1. Năng lực, phẩm chất

a. Chỉ tiêu

* Chỉ tiêu về phẩm chất

TT	Phẩm chất	Tổng Số HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Yêu nước	107	107	100	0	0		
2	Nhân ái	107	94	87	13	13		
3	Chăm chỉ	107	87	81	20	19		
4	Trung thực	107	87	81	20	19		
5	Trách nhiệm	107	87	81	20	19		

* Chỉ tiêu về năng lực chung

TT	Môn	Tổng số HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Năng lực Tự chủ và tự học	107	70	65	37	35		
2	Năng lực Giao tiếp và hợp tác	107	85	79	22	21		
3	Năng lực Giải quyết vấn đề và sáng tạo	107	85	79	22	21		

*** Chỉ tiêu về năng lực đặc thù:**

TT	Môn	Tổng số HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Năng lực ngôn ngữ	107	71	66	29	34		
2	Năng lực tính Toán	107	72	67	28	33		
3	Năng lực công nghệ	107	69	64	31	36		
4	Năng lực tin học	107	68	63	32	37		
5	Năng lực thẩm mỹ	107	78	73	22	27		
6	Năng lực thể chất	107	82	77	18	23		
7	Năng lực Khoa học	107	77	72	23	28		

b/ Biện pháp:

- Thực hiện dạy đúng, đủ nội dung chương trình môn đạo đức. Tiếp tục đổi mới nội dung phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua việc tổ chức các hoạt động học tập. Tăng cường luyện tập, thực hành để xây dựng thói quen và hành vi đạo đức cho học sinh.

- 100% đi học đầy đủ, đúng giờ; thường xuyên trao đổi bài với bạn, thầy giáo, cô giáo và người lớn; chăm làm việc nhà giúp đỡ bố mẹ; tích cực tham gia các hoạt động, phong trào học tập, lao động và hoạt động nghệ thuật, thể thao ở trường và ở địa phương; tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp, nơi công cộng.

- Học sinh mạnh dạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập, trình bày ý kiến cá nhân; tự chịu trách nhiệm về các việc làm, không đổ lỗi cho người khác khi mình làm chưa đúng; sẵn sàng nhận lỗi khi làm sai; nhận làm việc vừa sức mình.

- Không nói dối; không nói sai về bạn; tôn trọng lời hứa, giữ lời hứa; không nói chuyện riêng, làm việc riêng trong giờ học; không làm trái các quy định về học tập; không lấy những gì không phải của mình; biết bảo vệ của công; giúp đỡ mọi người; quý trọng người lao động; nhường nhịn bạn bè.

- Biết quan tâm chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh em, bạn bè; kính trọng người lớn, biết ơn thầy giáo, cô giáo; yêu thương, giúp đỡ bạn bè; tích cực tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xây dựng trường, lớp; bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường; tự hào về người thân trong gia đình, thầy giáo, cô giáo, nhà trường và quê hương; thích tìm hiểu về các địa danh, nhân vật nổi tiếng ở địa phương.

- Tích cực tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho học sinh. Trong năm học này nhà trường sắp xếp thời gian tổ chức các hoạt động trải nghiệm để học sinh tự tin tham gia có hiệu quả.

- Tăng cường các hoạt động của Sao Nhi đồng, của Đội TNTP Hồ Chí Minh. Xây dựng nền nếp sinh hoạt Sao, Đội, thể dục thể thao, múa hát tập thể, lời cuốn học

sinh vào các hoạt động hữu ích để rèn luyện phẩm chất đạo đức cũng như tính hồn nhiên, mạnh dạn, khả năng giao tiếp của học sinh.

2. Chất lượng giáo dục trí dục

2.1 Chất lượng giáo dục đại trà

TT	Môn	Tổng số HS	HTT		HT		CHT	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Toán	107	71	66	36	34		
2	Tiếng Việt	107	70	65	37	35		
3	Khoa học	107	70	65	37	35		
4	Đạo đức	107	92	86	15	14		
5	Lịch sử & Địa lý	107	70	65	37	35		
6	HĐTN	107	88	82	19	18		
7	Công nghệ	107	65	61	42	39		
8	Âm nhạc	107	82	77	15	23		
9	Mĩ thuật	107	78	73	29	27		
9	GDTC	107	83	78	24	22		
10	Tiếng Anh	107	50	47	57	53		
11	Tin học	107	68	64	39	36		

Chỉ tiêu khen thưởng

TT	Lớp	TSHS	Học sinh xuất sắc		Học sinh tiêu biểu		Ghi chú
			SL	TL	SL	TL	
1	4A	39	8	21	4	10	
2	4B	36	7	19	5	14	
3	4C	34	7	21	4	12	

- 100% học sinh thực hiện tốt nội quy, quy chế của nhà trường đề ra.
- Lên lớp thẳng: 100,% trở lên, 0% học sinh rèn luyện trong hè.
- Hạn chế học sinh lưu ban, duy trì sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học.
- Về kiến thức: 100% HS hoàn thành chương trình lớp học.
- Về Năng lực, phẩm chất: 100% học sinh đạt.
- Học sinh viết chữ đẹp cấp trường: 13 học sinh
- Học sinh viết chữ đẹp cấp tỉnh: 3 học sinh
- Học sinh đạt cấp huyện về TDDT : 4 em
- Học sinh tham gia đủ các phong trào khác của ngành khi có phối hợp tổ chức.

b, Biện pháp:

- Thực hiện dạy học theo đúng chương trình mới các môn học theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Đảm bảo chất lượng từng giờ học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học tiểu học.
- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp các đối tượng học sinh, tăng cường đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học. Tiếp tục triển khai phương pháp: bàn tay nặn bột đối với môn Khoa học.
- Thực hiện dạy môn Tiếng Anh 4 tiết/ tuần.
- Nâng cao chất lượng dạy 2 buổi/ngày
- Đẩy mạnh SHCM theo NCBH của tất cả các thành viên trong tổ. Thường xuyên đôn đốc đội ngũ giáo viên dạy môn chuyên có hiệu quả, quan tâm toàn diện đến việc dạy các môn ít giờ tránh tình trạng chỉ tập trung vào 2 môn Toán, Tiếng Việt.
- Tham gia hội thảo về nâng cao chất lượng đồng đều giữa các trường tiểu học trong toàn huyện
- Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo hướng PTNL, trao đổi thường xuyên với cha mẹ học sinh trong đánh giá. Đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020 của Bộ GD&ĐT, khuyến khích động viên học sinh vươn lên học tập tốt. GV kiểm tra, đánh giá chất lượng các môn học theo đúng TT 27/2020
- Thực hiện kiểm tra định kỳ nghiêm túc, đánh giá đúng chất lượng. Thực hiện coi chéo, chấm chung đảm bảo khách quan. Từng giáo viên phân tích chất lượng từng môn sau kiểm tra. Lớp tổng hợp đánh giá chất lượng, phân tích chất lượng từng môn. Tổ tổng hợp đánh giá, phân tích chất lượng từng môn của tổ tham gia khảo sát của Sở GD&ĐT để rút kinh nghiệm cho việc chỉ đạo nâng cao chất lượng của từng thời điểm trong năm học.

Chất lượng cuối năm chỉ tiêu như sau:

Tổ 4	Môn Toán		Môn Tiếng Việt		Môn Tiếng Anh	
	Điểm ≥ 5	Điểm TB	Điểm ≥ 5	Điểm TB	Điểm ≥ 5	Điểm TB
4A	100%	7,2	100%	7,5	100%	6,3
4B	100%	7,2	100%	7,5	100%	6,3
4C	100%	7,2	100%	7,5	100%	6,3
Toàn Tổ	100%	7,2	100%	7,5	100%	6,3

- Tham gia kiểm tra: 4 thời điểm trong năm học: (Giữa KHI, cuối HKI, giữa HKII, cuối năm.)
- Nâng cao vai trò trách nhiệm của giáo viên trong việc dạy học trên lớp thực sự tâm huyết, nhiệt tình, trung thực, chu đáo với học sinh. Hướng dẫn học sinh tự học và học theo nhóm đạt hiệu quả cao.

- Cuối kỳ I, cuối năm học và chuẩn bị cho lần kiểm tra của Sở giáo dục, đồng chí tổ trưởng, tổ phó cùng BGH ra đề kiểm tra chất lượng các lớp theo các mã đề khác nhau để học sinh làm quen trong việc kiểm tra. Sau mỗi bài kiểm tra đánh giá sự tiến bộ của học sinh và điều chỉnh việc nâng cao chất lượng của giáo viên giảng dạy trong năm học.
- Tăng cường kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề đánh giá thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Trong đánh giá ưu tiên tỉ lệ trên trung bình trước sau đó là điểm trung bình của bài kiểm tra.
- Tổ trưởng: Thực hiện quản lý chất lượng giảng dạy các môn học, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động chuyên môn của tổ mình phụ trách.
- Duy trì được nề nếp dự giờ, thăm lớp, kiểm tra nội bộ trường học theo đúng kế hoạch đã xây dựng.
- Giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức. GV tham gia tích cực vào các hoạt động chuyên môn như: Hội giảng hội học, hội thảo chuyên môn, viết sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm, thi viết chữ đẹp, do nhà trường và cấp trên tổ chức.

2.2 Chất lượng bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu. Các cuộc thi và giao lưu trong năm học 2025 – 2026

2.2.1. Học sinh năng khiếu:

**** Chỉ tiêu :***

- 100% GV và HS thực hiện tốt việc giữ vở sạch và rèn viết chữ đẹp.
- Chỉ tiêu về VSCĐ loại A 70 % loại B 30%.
- Học sinh thi viết chữ đúng và đẹp cấp huyện: phần đầu có 3 HS tham dự đạt giải cấp cụm, phần đầu có HS đạt giải cấp tỉnh.
- TDTT phần đầu có 4 HS đạt giải cấp huyện..
- Sản phẩm STEM: có 3 sản phẩm trưng bày.
- Tiếng Anh: Có 4 học sinh thi IOE cấp Quốc gia và có 1HS tham gia hùng biện Tiếng Anh cấp cụm và đạt giải.

****Biện pháp:***

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phân loại các đối tượng học sinh, hướng dẫn các em chủ động luyện thi và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho học sinh lớp mình.
- Khảo sát, lựa chọn học sinh có năng khiếu về âm nhạc, hội họa, võ thuật,... . Tuyên truyền, khuyến khích, động viên các em học sinh, hội phụ huynh học sinh, phối hợp tổ chức thành lập các lớp bồi dưỡng năng khiếu chuyên sâu theo hình thức xã hội hóa giáo dục.
- Thành lập các câu lạc bộ ngay từ đầu năm học và tổ chức bồi dưỡng hàng tuần.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chung cho học sinh có năng khiếu thật khoa học, hiệu quả ngay từ đầu năm học. Chuẩn bị mọi điều kiện để học sinh luyện tập thường xuyên, tổ chức cho học sinh tham gia thi cấp trường, cấp huyện.
- Phát huy hiệu quả các phòng chức năng, sử dụng các thiết bị dạy học có hiệu quả trong giờ dạy.
- Trao đổi học tập kinh nghiệm bồi dưỡng của đơn vị, cá nhân có thành tích cao.
- Chú trọng tổ chức các hoạt động như: Hội thi hùng biện tiếng Anh; khuyến khích học sinh sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp, nhằm tăng cường các kỹ năng, nhất là kỹ năng nghe - nói của học sinh.
- Tổ chức tốt hoạt động của các câu lạc bộ Tiếng Anh.

2.2.2. *Phụ đạo học sinh yếu:*

Giảm chất lượng HS yếu qua các kỳ như sau:

Lớp	Đầu năm	Cuối kỳ I	Cuối năm
4A	4	2	0
4B	4	2	0
4C	2	1	0

**Biện pháp*

- GVCN phân loại kiểm tra ngay từ đầu năm báo cáo với BGH và đăng ký thời gian khắc phục từng học sinh.
- Tổ chức phụ đạo trong các tiết học buổi hai hàng tuần.
- Hàng ngày nhận xét, chữa bài trực tiếp với HS.
- Sắp xếp chỗ ngồi thuận tiện để quan sát giúp đỡ HS.
- Phân công nhóm bạn cùng tiến giúp đỡ các bạn cùng tiến bộ
- Kết hợp với *cha mẹ HS cùng kèm cặp, giúp đỡ để HS tiến bộ.*

3. Chất lượng giáo dục thể chất, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, Hoạt động STEM

3.1. *Chỉ tiêu.*

- 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, thể dục thể thao theo quy định.
- 100% học sinh ăn mặc gọn gàng, sạch đẹp, mặc đồng phục
- 100% Có ý thức giữ gìn trường lớp sạch đẹp, có ý thức bảo vệ của công.
- 100% học sinh thuộc bài hát Quốc ca và các bài hát theo quy định.
- 100% các buổi học giữ trường lớp luôn sạch đẹp.
- Không có học sinh vi phạm luật lệ giao thông.
- Lập và tổ chức hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ văn nghệ, thể dục thể thao, STEM (Stem tái chế) Mĩ thuật, Tiếng Anh.....

3.2. Biện pháp :

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể theo chương trình giáo dục và kế hoạch giáo dục của trường.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp thật cụ thể. Hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm và giáo viên phụ trách từng nội dung cách thức tổ chức thực hiện các hoạt động đã xây dựng trong kế hoạch.
- Thành lập các ban văn thể trong nhà trường và phân công các đồng chí có điểm mạnh về từng lĩnh vực phụ trách. Cùng với đồng chí phó hiệu trưởng và giáo viên chủ nhiệm triển khai các hoạt động trong kế hoạch đã xây dựng.
- Xây dựng một biểu điểm thi đua học sinh toàn diện. Bao gồm các mặt: học tập, vệ sinh, ý thức bảo vệ của công, thể dục, đạo đức Biểu điểm xây dựng thật cụ thể, thật chi tiết để theo dõi học sinh từng ngày, từng tuần.
- Thành lập Hội đồng tự quản của lớp để kiểm tra các hoạt động của học sinh trong lớp từng ngày theo biểu điểm thi đua đã xây dựng.
- Tăng cường các trang thiết bị, dụng cụ lao động, thể dục thể thao, đồ chơi cho học sinh. Cải tạo cảnh quan trường lớp ngày một đẹp hơn.
- Từng lớp tổ chức đánh giá các hoạt động thường xuyên hàng tuần.
- Kết hợp với Đoàn xã và chi đoàn thanh niên trên địa bàn nơi nhà trường đóng, cán bộ trật tự giao thông ở địa phương để tổ chức các hoạt động tập thể, lao động công ích, các buổi sinh hoạt chuyên đề qua đó giáo dục các phẩm chất và hình thành các năng lực cho học sinh.
- Cùng với BGH tổ chức cho giáo viên, HS trong tổ hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, địa phương và ngoài tỉnh.

4. Xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường.

4.1. Chỉ tiêu:

- Xây dựng được nền nếp và thói quen đọc sách cho học sinh giữa các lớp trong khối, trong trường.
- Mỗi lớp có 1 tủ sách thư viện tại lớp với khoảng 45 đầu sách, 70-80 cuốn sách.
- Tất cả các lớp xây dựng kế hoạch triển khai văn hóa đọc, giờ đọc sách và các hoạt động trải nghiệm cho học sinh đảm bảo tính thiết thực không hình thức.
- Trong năm học tổ chức cho học sinh trải nghiệm tham quan thư viện trong địa phương, trong tỉnh và ngoài tỉnh

4.2. Biện pháp :

- Chỉ đạo các lớp kiện toàn tủ sách ngay đầu năm học, có kế hoạch bổ sung thêm sách vào đầu học kỳ II.
- Sắp xếp thời gian khoa học, dành khoảng 1-2 tiết/tuần để học sinh đọc sách ngay trên lớp.
- Tăng cường các hoạt động khuyến đọc cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách, thi kể chuyện, đóng tiểu phẩm, ... trong các buổi sinh hoạt đầu tuần và các ngày lễ lớn và dự thi cấp miền, huyện.
- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và đưa vào biểu điểm thi đua lớp học.
- Triển khai xây dựng tủ sách lớp học và kế hoạch đảo sách 2 lần/năm. Chú trọng lựa chọn các loại sách đưa vào thư viện lớp học đảm bảo giáo dục lịch sử quê hương, hướng dẫn trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống tích cực và toàn diện.
- Nâng cao hiệu quả của triển khai văn hoá đọc, lựa chọn bổ sung các loại sách phù hợp, thực hiện hiệu quả việc luân chuyển sách, gắn hiệu quả triển khai văn hóa đọc với rèn tự học và phát triển toàn diện các phẩm chất năng lực.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm, thông qua hội nghị cha mẹ học sinh để tạo sự đồng thuận và phối hợp thực hiện.
- Tăng cường giáo dục theo hướng trải nghiệm, ứng dụng, sáng tạo, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho HS: Giáo viên xây dựng kế hoạch và chương trình các bộ môn tăng cường các hoạt động giáo dục thực tiễn, coi trọng việc học sinh hiểu, vận dụng kiến thức thực tiễn vào môi trường thực tế của nhà trường và địa phương mình.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍ ĐIỂM

1. Chỉ tiêu:

- Thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT năm 2018, Phương pháp Bàn tay nặn bột;

2. Biện pháp :

- Giáo viên tham gia tốt các đợt tập huấn cấp trường, huyện, Sở GD&ĐT.
- Tăng cường kiểm tra và quản lý chất lượng dạy và học.

Cụ thể:

- Tích cực học tập, chia sẻ những kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học; Phương pháp Bàn tay nặn bột; Hoạt động các câu lạc bộ học sinh với các trường trong toàn huyện.
- Tổ chức hiệu quả các buổi hội thảo, sinh hoạt chuyên môn về các chuyên đề kỹ thuật dạy học và khai thác sử dụng các góc có hiệu quả; cách thức tổ chức các câu lạc bộ học sinh.
- Lấy sự tự tin, giao tiếp, ứng xử và phối hợp nhóm ...vv để đánh giá thông qua giao tiếp, phỏng vấn, phiếu và tổ chức 1 hoạt động ...vv)
- Giáo viên tham gia chia sẻ, giao lưu về trường học mới vào đầu năm học.
- Xây dựng chi tiết và kiểm tra kế hoạch tổ chức các câu lạc bộ của từng lớp và của từng bộ môn được BGH phân công.
- Thực hiện đầy đủ và đúng các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về các nội dung mới và các nội dung thí điểm mà nhà trường đang áp dụng.
- Sau mỗi hoạt động, các giai đoạn đều tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện kịp thời.

IV. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1. Đổi mới và nâng cao năng lực đánh giá học sinh :

*** Yêu cầu :**

- Giáo viên cần tham gia tập huấn, trao đổi thảo luận học tập, vận dụng một cách linh hoạt có hiệu quả đánh giá học sinh theo thông tư 27.
- Đánh giá đảm bảo đúng mục đích , nguyên tắc và nội dung đánh giá.
- Hiểu, nắm được, vận dụng thành thạo cách đánh giá và kỹ thuật đánh giá.
- 100% GV, phụ huynh nắm được đổi mới trong đánh giá học sinh và thực hiện nghiêm chỉnh có hiệu quả cao nhất.

*** Biện pháp :**

- 100% GV trong tổ tham gia tập huấn.
- GV có tài liệu đầy đủ
- Đưa nội dung tìm hiểu, vận dụng thực tế, những vướng mắc hàng ngày vào các buổi SHCM để thống nhất giải quyết kịp thời.
- Đưa nội dung hướng dẫn phụ huynh học sinh, HS vào trao đổi ngay từ đầu năm học và các buổi họp phụ huynh.
- Tham gia hội thảo chuyên đề về đổi mới đánh giá kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để giải quyết.

2. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên

- Giáo viên tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng thường xuyên do Bộ GD, Sở GD & ĐT, Phòng GD & ĐT và nhà trường tổ chức.
- Mỗi giáo viên có kế hoạch học và tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, tạo điều kiện và động viên giáo viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn.
- Nghiên cứu sách hướng dẫn học, sách giáo khoa, sách tham khảo, sách thiết kế, bám sát chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng đã quy định trong chương trình, đó là cơ sở pháp lý để phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giáo án lên lớp.
- Giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và viết sáng kiến kinh nghiệm, chuyên đề để phục vụ giảng dạy và học tập.
- Ban giám hiệu, tổ nhóm chuyên môn thường xuyên dự giờ thăm lớp và có chia sẻ về cách học của HS và cách dạy của GV sau mỗi tiết dự.
- Thư viện trang bị đầy đủ sách giáo khoa, sách hướng dẫn và tài liệu tham khảo. Yêu cầu mỗi giáo viên phải tích cực thường xuyên vào thư viện nghiên cứu tài liệu và truy cập internet phục vụ công tác giảng dạy.
- Bồi dưỡng việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy cho giáo viên, soạn giáo án điện tử. Mỗi giáo viên có ít nhất 02 giáo án/học kì.
- Tăng cường trang thiết bị cho các phòng bộ môn; sửa chữa, nâng cấp phòng học tin học, sử dụng có hiệu quả phòng ngoại ngữ nhằm nâng cao chất lượng cho các môn tự chọn: dạy tin học và ngoại ngữ trong nhà trường.

- Tập huấn về đổi mới đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch, thực hiện tốt đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và đổi mới phương pháp dạy học.
- Xây dựng kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025- 2026 theo kế hoạch của nhà trường.

3. Đổi mới và nâng cao chất lượng Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học:

- + Xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn phù hợp yêu cầu đổi mới và thực tế nhà trường. Duy trì lịch sinh hoạt tổ chuyên môn vào sáng thứ bảy hàng tuần theo hướng dẫn. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phù hợp với yêu cầu đổi mới và thiết thực với giảng dạy, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên.
- + Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức SHCM theo tổ, SHCM cấp trường, cấp miền, cấp huyện...đảm bảo hình thức và nội dung sinh hoạt CM thiết thực, nhằm đổi mới PPDH và tập trung nâng cao chất lượng dạy học các môn học. Đổi mới sinh hoạt nội dung hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học. động viên GV tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin trực tuyến.
- + Tích cực phát huy vai trò quản lý, chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và TTCM trong SHCM theo tổ, theo trường, miền....
- + Số buổi SHCM: 2 buổi/tháng vào chiều thứ 6 (Tuần : 2,4 hàng tháng)

Nội dung tập trung vào 4 nội dung lớn:

1. Đổi mới phương pháp dạy học các môn học theo hướng phát triển năng lực học sinh (tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo, đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học). Chú trọng đổi mới cách Soạn – Giảng theo hướng phát triển năng lực.
 2. Nâng cao năng lực đánh giá học sinh theo TT 27
 3. Đổi mới tổ chức lớp học theo chương trình GDPT 2018, xây dựng văn hóa đọc và phát huy hiệu quả các góc trong lớp học.
- + Sinh hoạt chuyên môn thực sự chất lượng, tăng cường dự giờ hàng tuần của cán bộ, giáo viên, sau dự giờ chia sẻ, trao đổi chuyên môn đối với giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy và trình độ chuyên môn tay nghề cho giáo viên góp phần tích cực vào nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Thống nhất trong tổ, khối các bài dạy trong tuần, thống nhất những bài soạn- dạy còn có những vướng mắc trong các tuần dạy của tuần tới.

4. Dạy hội thảo các môn học: Dạy học chương trình GDPT 2018

4. Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường:

a, Chỉ tiêu:

- Cấp trường: 100% Giáo viên trong tổ tham gia hội thi GVG.

b, Thời gian : Tổ chức vào tháng 10, 11/ 2025

c, Nội dung thi GVG

- Hội thi giáo viên giỏi cấp trường năm học 2025 -2026 với 2 nội dung:

+ **Nội dung thi lí thuyết:**

+ **Nội dung thi thực hành:**

Mỗi giáo viên văn hóa dự thi thực hiện 2 tiết dạy:

Yêu cầu :

- Bài dạy trong tuần hoặc sau 1 tuần kể từ thời điểm tổ chức hội thi (Không dạy lại)

Cụ thể nội dung thi GVG

Tên GV	Môn 1	Môn 2
Vũ Thị Thanh Loan	Tiếng Việt	Khoa học
Trần Thị Thu Huyền	Tiếng Việt	LSĐL
Nguyễn Thị Hiền Nhâm	Toán	Đạo đức
Phạm Thị Thương	Tin học lớp 4	Công nghệ lớp 3
Nguyễn Thị Anh	Mỹ thuật lớp 4	Mỹ thuật lớp 5

5. Quy định về hồ sơ sổ sách GV

1. Kế hoạch bài dạy: Thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 3 XD KHGDNT và thống nhất của Sở GDĐT.

2. Sổ Dự giờ và sinh hoạt chuyên môn:

3. Sổ Theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh: Thực hiện trên phần mềm quản lý của nhà trường.

4. Sổ chủ nhiệm

- Đặc điểm tình hình:

+ Đặc điểm tình hình nhà trường, tổ, khối có ảnh hưởng đến công tác chủ nhiệm lớp;

+ Điều kiện, hoàn cảnh của gia đình học sinh, cá nhân học sinh, ...

+ Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của lớp chủ nhiệm.

- **Xác định chỉ tiêu các môn học/HĐGD**

+ Căn cứ kết quả đạt được của năm trước;

+ Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường trong năm;

+ Căn cứ đặc điểm tình hình của lớp;

- **Kế hoạch hàng tháng cần chi tiết:**

+ Đánh giá kết quả công tác tháng;

+ Nhiệm vụ trong tháng: Quan tâm nhiều đến hoạt động nào; Phối hợp các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động học, giáo dục học sinh; Quan tâm giúp đỡ học sinh nào ? Huy động nguồn lực hỗ trợ hoạt động của lớp, ...

Đối với tổ:

- 1. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ chuyên môn: Có ký duyệt của Hiệu trưởng

- 2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp: Thực hiện theo hướng dẫn tại phụ lục 2 XD KHGDNT.
- 3. Sổ nghị quyết tổ chuyên môn
- 4. Sổ ghi chép các nội dung hoạt động của tổ: Ghi cụ thể, chi tiết nội dung các cuộc họp thực tế..

IV. Lịch trình thực hiện kế hoạch :

Tháng	Nội dung sinh hoạt	Chủ trì	Thành phần tham dự	Thời gian	Địa điểm	Sản phẩm/ Hồ sơ lưu	Ghi chú
Tháng 8	- Thống nhất hồ sơ sổ sách	BGH+TT	Cả trường	Tuần 4	Văn phòng	Sổ chuyên môn	
Tháng 9	- Thống nhất hồ sơ sổ sách, BGH giao chỉ tiêu chất lượng cho từng lớp. -Thống nhất lồng ghép các môn học	đ/c Huyền, Thúy	Cả trường	Tuần 2	Văn phòng	Sổ chuyên môn	
	- Đăng kí hội giảng + Đ/c Nhâm *Toán: Số có sáu chữ số. Số 1000000 (dạy tuần 5) *Tiết Đạo đức. Cảm thông giúp đỡ người gặp khó khăn (Tiết 2) (Dạy tuần 6) + Đ/c Huyền *Tiếng Việt: LTVC: Luyện tập về động từ (Dạy tuần 6) * LS-ĐL: Bài 4: Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (Dạy tuần 8) + Đ/c Nguyễn Anh *Mĩ thuật(lớp 4): Chủ đề Ngôi trường hạnh phúc ; Bài 2: Vẽ tranh với các hình nổi tiếp nhau (Tiết 2) (Dạy tuần 6) *Mĩ thuật(lớp 5): Chủ đề: Thiên nhiên tươi đẹp; Bài 2: Những sắc màu thiên nhiên (Tiết 1) (Dạy tuần 7) + Đ/C Loan * Tiếng Việt: đọc: Bầu trời trong quả trứng (Dạy tuần 5)	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 4	Phòng học	Sổ chuyên môn	

	* Khoa học: Bài 9: Vai trò của ánh sáng (Tiết 1) (Dạy tuần 8) +Đ/C Thương *Tin học lớp 4: Bài: Tìm kiếm thông tin trên Internet (Tiết 1) (Dạy tuần 7) *Công nghệ lớp 3: Sử dụng máy thu thanh (Tiết 1) (Dạy tuần 7) - Chốt những điểm mới cần lưu ý của từng môn học						
Tháng 10	Hội Giảng	đ/c Loan	Cả tổ	Dạy các bài tuần 5	Phòng học	Sổ chuyên môn+ Video bài dạy	
	Hội Giảng	đ/c Loan	Cả tổ	Dạy các bài tuần 6	Phòng học	Sổ chuyên môn+ Video bài dạy	
	Hội Giảng	đ/c Loan	Cả tổ	Dạy các bài tuần 7	Phòng học	Sổ chuyên môn+ Video bài dạy	
Tháng 11	Hội giảng	đ/c Loan	Cả tổ	Dạy các bài tuần 8+9	Phòng học	Sổ chuyên môn+ Video bài dạy	
	Xây dựng tiết dạy lồng ghép stem môn Toán Bài 19: Giấy, thẻ kỉ	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 4 tháng 11	Phòng học	Sổ chuyên môn	
Tháng 12	Lập kế hoạch ôn tập học kì 1	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 2 tháng 12	Phòng học	Sổ chuyên môn	
	Xây dựng tiết học stem môn Khoa học Bài 13: Vật dẫn nhiệt tốt, vật dẫn nhiệt kém	đ/c Loan	Cả tổ, phân công đc Huyền		Phòng học	Sổ chuyên môn	
	Dự giờ và chia sẻ tiết dạy của đc Loan	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 4 tháng 12	Phòng học	Sổ chuyên môn+ Video bài dạy	
Tháng 1	-SHCM theo NCBH	đ/c Loan	Cả tổ phân công đc Nhâm	Tuần 2 tháng 1	Phòng học	Sổ chuyên môn	
	Dự giờ- chia sẻ tiết học của đc Nhâm	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 4 tháng 1	Phòng học	Sổ chuyên môn+ Video bài dạy	

Tháng 2	Xây dựng tiết học Stem môn toán. Hoạt động giáo dục STEM	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 3 tháng 2	Phòng học	Sổ chuyên môn	
	- Sinh hoạt chuyên môn theo cụm miền.	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 4 tháng 2	Phòng học	Sổ chuyên môn	
Tháng 3	Dự giờ - Chia sẻ	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 2 tháng 3	Phòng học	Sổ chuyên môn+ Video bài dạy	
	- Chuyên đề: Tìm hiểu về hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong chương trình GDPT 2018	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 3 Tháng 3	Phòng học	Sổ chuyên môn	
	SHCM theo NCBH	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 4 tháng 3	Phòng học	Sổ chuyên môn	
Tháng 4	Xây dựng tiết khoa học dạy học theo phương pháp bàn tay nặn bột.	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 2 tháng 4	Phòng học	Sổ chuyên môn	
	Dự giờ- Chia sẻ	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 3 tháng 4	Phòng học	Sổ chuyên môn	
	Hướng dẫn ôn tập cuối năm	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 4 tháng 4	Phòng học	Sổ chuyên môn	
Tháng 5	SHCM	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 2 tháng 5	Phòng học	Sổ chuyên môn	
	Họp tổ bình thi đua	đ/c Loan	Cả tổ	Tuần 4 tháng 5	Phòng học	Sổ chuyên môn	

V. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

1. Chỉ tiêu: 100% HS trong tổ tham gia Văn – Thể - Mỹ

2. Biện pháp: - Thực hiện có hiệu quả nền nếp hoạt động ca múa hát theo lịch.

- Giáo viên trực tuần phối kết hợp với tổng phụ trách đội tổ chức tốt tiết sinh hoạt đầu tuần, đảm bảo 3 nội dung cơ bản:

+ Chào cờ

+ Nhận xét tuần

+ Giao lưu văn nghệ, chơi trò chơi, giới thiệu sách và kể chuyện theo sách.

- GVCN chọn, bồi dưỡng HS có năng khiếu, tự tin, mạnh dạn để tham gia vào những các tiết mục và là cơ sở để chọn HS đi giao lưu kể chuyện theo sách cấp miền, huyện

- Tổng phụ trách đội phối kết hợp với giáo viên chủ nhiệm để tổ chức hoạt động giữa giờ có hiệu quả.

V. ĐỊNH HƯỚNG VÀ DỰ KIẾN CÔNG TÁC HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung công tác trọng tâm	Điều chỉnh, bổ sung
8/2025	- Hoàn thiện CSVC, bổ sung TBDH theo TT37/2021/BGDĐT - Hợp BGH, Hội đồng trường; xây dựng KH năm học, KHGD nhà trường. - Tập huấn chuyên môn cho 100% GV, thống nhất nền nếp, nội quy, quy định về chuyên môn. - Điều tra, cập nhật PCGD – XMC. - Lao động tổng vệ sinh, trang trí lớp học. - Hợp phụ huynh đầu năm; - Tập trung HS lớp 1, triển khai BHYT. - Tập luyện, tổng duyệt lễ khai giảng.	
9/2025	- Tổ chức lễ khai giảng, phát động thi đua. - Thực hiện KHGD tuần 1, 2, 3. - Báo cáo sau khai giảng; - Ổn định nề nếp HS. - Phát động phong trào hội giảng – hội học. - Thành lập CLB HS, tổ chức Tết Trung thu. - Duyệt KH tổ/khối/cá nhân. - Kiểm tra nền nếp, sách vở dụng cụ học tập HK I của các lớp. - Kiện toàn Ban đại diện CMHS. - Tiếp tục tập huấn chuyên môn; - Triển khai CSDL ngành, công tác BC thống kê GD kỳ đầu năm học.	
10/2025	- Thực hiện KHGD tuần 3, 4, 5, 6. - Kiểm tra kỷ cương, hồ sơ GV. - Hội nghị CBCCVC. - Khảo sát đội tuyển HS giỏi TDTT. - Kiểm tra chuyên đề, toàn diện GV. - Hợp giao ban giữa kỳ I. - Ban hành kế hoạch BDTX cho CBQL và GV. - Đại hội Đoàn TN, Liên đội TNTP. - Chỉ đạo công tác điều tra PCGD – XMC.	

	- Triển khai kế hoạch tổ chức cuộc thi Thiết kế học liệu số.	
11/2025	- Thực hiện KHGD tuần 7, 8, 9, 10. - Phát động thi đua chào mừng 20/11. - Kiểm tra GHKI, khảo sát chất lượng lần 1. - Thi GVG cấp trường. - Hoạt động kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam. - Thi hùng biện tiếng Anh vòng 1. - Tổ chức kỉ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam. - Đánh giá xếp loại chất lượng đối với tập thể, viên chức năm 2025.	
12/2025	- Thực hiện KHGD tuần 11, 12, 13, 14. - Họp giao ban CKI; - Tổng kiểm tra nền nếp HKI. - Thi viết chữ đẹp; chấm vở sạch chữ đẹp. - Kiểm tra chuyên đề, toàn diện GV. - Hoàn thành thu BHYT HS năm 2026. - Quyết toán tài chính năm 2025, lập dự toán 2026. - Thi chung kết hùng biện TA. - Họp Hội đồng TĐ-KT, xét thưởng đợt 2/2025 - Đón đoàn kiểm định chất lượng. - Kiểm kê tài sản cuối năm 2025. - Kiểm tra công nhận công tác PCGD-XMC	
01/2026	- Thực hiện KHGD tuần 15, 16, 17, 18. - Kiểm tra chất lượng HKI; sơ kết HKI. - Họp Ban đại diện CMHS HKI. - Báo cáo CSDL ngành; - Rà soát đánh giá sử dụng SGK, lựa chọn SGK các lớp. - Phát động thi đua mừng Đảng. - Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026.	
02/2026	- Thực hiện KHGD tuần 19, 20, 21, 22. - Nghỉ Tết Ất Ty. - Tổ chức Tết trồng cây. - Phát động phong trào Kế hoạch nhỏ. - Thi IOE, Violympic cấp trường. - Đón đoàn kiểm tra đánh giá ngoài.	
03/2026	- Thực hiện KHGD tuần 23, 24, 25, 26, 27.	

	- Kiểm tra GKII; khảo sát chất lượng lần 2. - Kiểm tra chuyên đề, toàn diện GV. - Hoạt động kỷ niệm 8/3, 26/3. - Hội thảo chuyên môn, đổi mới PPDH. - Tham gia cuộc thi tài năng tiếng Anh tiểu học.	
04/2026	- Thực hiện KHGD tuần 28, 29, 30, 31, 32. - Giao ban GKII, - Kiểm tra nền nếp GV, HS. - Thi viết chữ đẹp. - Khảo sát chất lượng các môn học: Môn tiếng Anh lớp 3,4,5; Môn Toán, TV lớp 4. - Tổ chức Ngày hội sách và hoạt động STEM. - Đánh giá BDTX GV. - Tham gia hội thi GV chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh. - Tham gia giải thể thao HS năm học 2025-2026. - Triển khai học bạ số các lớp.	
05/2026	- Thực hiện KHGD tuần 33, 34, 35 - Kiểm tra chất lượng cuối năm. - Hoàn thiện hồ sơ HS, xét duyệt lên lớp, công nhận HS HTCT tiểu học. - Chấm, xét SKKN; - Thực hiện đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên chức theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV. - Hợp Hội đồng TĐ-KT bình xét thi đua cuối năm; xét khen thưởng đợt 1/2026 - Hợp phụ huynh toàn trường; - Hoàn thiện báo cáo tổng kê giáo dục kỳ cuối năm học. - Tổng kết năm học, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.	
06- 07/2026	- Tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027. - Tổng kết năm học với GV, triển khai công tác hè 2026. - Bàn giao HS về địa phương, phối hợp tổ chức hoạt động hè. - Rà soát, bổ sung CSVC, TBDH, hồ sơ chuẩn bị năm học 2026–2027.	

BAN GIÁM HIỆU
(Kí duyệt và đóng dấu)



Tổ trưởng
(Kí ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Thanh Loan